

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2020/HSST
Ngày 30 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Châm và bà Nguyễn Thị Lan Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại hội trường UBND xã Tứ Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/HSST ngày 16/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST - HS ngày 17/9/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H, sinh ngày 22 tháng 8 năm 1980; nơi cư trú: Khu 3, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1945 và bà Kiều Thị Th, sinh năm 1947; vợ: Đỗ Thị Thu Ph, sinh năm 1982, con: có 02 con; tiền án: Có 01 tiền án. Tại Bản án số 36/2013/HSST ngày 26/3/2013 Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2018; tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/8/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Người làm chứng: Anh Phan Mạnh Th, sinh năm 1985; anh Phan Văn Th1, sinh năm 1979 và anh Quản Văn Ú, sinh năm 1986; Đều cùng địa chỉ: Khu 5, xã Th, huyện L, tỉnh Phú Thọ; (đều vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng gần 10 giờ ngày 14/6/2020, Phan Mạnh Th ở khu 5, Th, L, Phú Thọ rủ Quản Văn Ú và Phan Văn Th1 (đều ở khu 5, Thạch Sơn, Lâm Thao) đến gặp Nguyễn Quốc H ở khu 3, Hùng Lô, thành phố Việt Trì, Phú Thọ với mục đích bảo H đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng (H đã có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích), Út và Th1 đồng ý. Khi gặp nhau tại nhà H, Th nói: *“Tao có hơn hai trăm nghìn, mày có chỗ nào mua được ma túy không, mày đi mua về anh em mình cùng sử dụng”*, H đồng ý và nói: *“Anh em mình đi sang huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc, tao sẽ mua được ma túy, anh em mình sử dụng luôn bên đó”*. Sau đó, Ú điều khiển xe mô tô BKS: 60F1-55445 chở Th còn H điều khiển xe mô tô BKS: 19L5-1824 chở Th1 đi sang xã Tứ Yên, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi sang đến xã Tứ Yên, Th đưa cho H 220.000đ và nói: *“Mày đi mua lấy 01 gói ma túy và xi-lanh, nước cất để anh em mình sử dụng”*. Sau đó Th, Th1 và Ú đến bãi sông thuộc thôn Phú Cường, xã Tứ Yên chờ còn H một mình đến khu vực cổng làng Yên Lương, Tứ Yên mua 01 gói ma túy gói bằng bao bạc thuốc lá màu vàng với giá 200.000đ của người đàn ông tên T và đi mua 20.000đ được 04 xy lanh và 04 lọ nước cất. H cầm theo gói ma túy cùng xy lanh, nước cất đến bãi sông, đang bẻ gói ma túy cho vào một xy lanh thì Th1 xin một ít mục đích đem về sử dụng nên H bẻ một ít vẫn gói bằng giấy cũ đưa cho Th1, Th1 cầm gói ma túy đút vào túi quần bên phải. Sau khi H pha loãng ma túy ra thì chia vào 03 xy lanh khác đưa Th1, Th và Ú, tất cả tự chích ma túy vào cơ thể. Các đối tượng đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Sông Lô phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 03 xy lanh nhựa niêm phong ký hiệu A1, 01 gói chứa chất bột màu trắng tại túi quần bên phải của Thủy niêm phong ký hiệu A2 và các vật chứng liên quan.

Tại Kết luận giám định số 1430 ngày 18/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“ 1. Tìm thấy chất ma túy Heroine có trong 03 xi-lanh nhựa của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định.

2. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0231 gam, loại Heroine”.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc Hải thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Vật chứng vụ án thu giữ: 03 xi lanh nhựa loại 03 ml có gắn kim tiêm đã qua sử dụng, bên trong còn một ít dung dịch màu đỏ và 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novokin 3% loại 02 ml đã sử dụng; 0,0231 gam ma túy loại Heroine, Cơ quan giám định hết mẫu, hoàn lại toàn bộ bao gói; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại cảm ứng và số tiền 11.000đ của Nguyễn Quốc H không liên quan đến hành vi phạm tội; 03 điện thoại di động các loại (01 chiếc của Phan Văn Th1 nhãn hiệu Mobiiator, loại bàn phím; 01 chiếc của Phan Mạnh Th nhãn hiệu Mobil, loại bàn phím và 01 chiếc của Quản Văn Ú nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím), không liên quan đến hành vi phạm tội Cơ quan điều tra đã trả lại. Số

tiền 58.000đ (trong đó Quản Văn Ú 30.000đ và của Phan Mạnh Th 28.000 đồng), không liên quan đến hành vi phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 19L5-1824 xác định là của ông Nguyễn Văn T (bố đẻ H) và 01 xe mô tô Honda Blade BKS: 60F1-554.45 xác định của anh Quản Văn Ng (anh trai Ú). Đều không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại ông T và anh Ng. Đối với 02 lọ nước cất và 01 xy lanh H và Ú ném xuống sông nên không thu giữ được.

Đối với Phan Văn Th1, Quản Văn Ú và Phan Mạnh Th chưa có tiền án, tiền sự gì về các tội liên quan đến ma túy nên hành vi không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Th1, Th và xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với các đối tượng trên.

Đối với người đàn ông tên T bán ma túy cho H, do H không biết rõ tên tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Tại bản cáo trạng số: 39/ CT - VKS ngày 15/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Quốc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Nguyễn Quốc H, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 13/8/2020) và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều

tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 11 giờ ngày 14/6/2020, Nguyễn Quốc H mua một gói ma túy Heroine giá 200.000đ ở khu vực cổng làng thôn Yên Lương, xã Tứ Yên, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc cầm đến khu vực bãi sông thuộc thôn Phú Cường, xã Tứ Yên cùng Phan Mạnh Th, Phan Văn Th1 và Quản Văn Ú sử dụng. Tại đây H chia gói ma túy thành hai phần cả bốn người cùng nhau sử dụng hết một phần, phần còn lại có trọng lượng 0,0231gam H cho Th tàng trữ nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an huyện Sông Lô phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng liên quan.

Hội đồng xét xử khẳng định: Hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị...kết án về ...tội quy định tại ... điều...251...của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Hải là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo và cộng đồng, là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm cũng như tệ nạn xã hội khác, nhưng do bản thân là người nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội. Bố đẻ của bị cáo là ông Nguyễn Văn T là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại. Đối với 03 xi lanh nhựa loại 03 ml có gắn kim tiêm đã qua sử dụng, bên trong còn một ít dung dịch màu đỏ và 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novokin 3% loại 02 ml đã sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại cảm ứng và số tiền 11.000đ của Nguyễn Quốc H không liên quan đến hành vi phạm tội, xem xét trả lại cho H nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với Phan Văn Th, Quản Văn Ú và Phan Mạnh Th chưa có tiền án, tiền sự gì về các tội liên quan đến ma túy nên hành vi không cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Th1, Th và xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với H, Th1, Ú và Th.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/8/2020.

3.Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu trả do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định A2 = 0,000g mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ”. Tịch thu tiêu hủy 03 xi lanh nhựa loại 03 ml có gắn kim tiêm đã qua sử dụng, bên trong còn một ít dung dịch màu đỏ và 02 lọ nước cất nhãn hiệu Novokin 3% loại 02 ml đã sử dụng. Trả lại cho H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, loại cảm ứng và số tiền 11.000đ nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu 200.000đ (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Hùng Lô, TP Việt Trì;
- Bị cáo;
- Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Khương Đặng Khánh Hằng

